

Bản án số: **08/2016/HSST**
Ngày: 01/4/2016

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ ĐÔNG
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm Phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Bùi Thanh Phú**.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông **Nguyễn Văn Dương**, Giáo viên, Hiệu trưởng Trường THCS&THPT Phú Thạnh, huyện Tân Phú Đông.

2. Ông **Nguyễn Văn Đoàn**, Công chức, Trưởng Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện Tân Phú Đông.

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Ông Nguyễn Trường Tân - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Tân Phú Đông.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú Đông tham gia phiên tòa:* Ông Thạch Văn Ổn - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 4 năm 2016, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang, Tòa án nhân dân huyện Tân Phú Đông mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 05/2016/HSST ngày 04/3/2016 đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Văn Q.**, sinh năm 1995.

Trú tại: Ấp Tân T., xã Tân P., huyện Tân Phú Đông, Tiền Giang.

Nghề nghiệp: Làm thuê.

Trình độ văn hóa: Lớp 8/12.

Con ông: Trần Hùng G., sinh năm 1976 và bà: Nguyễn Thị Thanh N., sinh năm 1981.

Vợ, con: Không có.

Tiền án: Không; Tiền sự: 01 lần (Ngày 29/10/2013, bị Công an xã Tân Phú, huyện Tân Phú Đông xử phạt hành chính về hành vi gây rối trật tự công cộng với số tiền 1.000.000đ, chưa chấp hành).

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 19/11/2015, có mặt tại phiên tòa.

2. **Trần Minh H.1**, sinh năm 1994.

Trú tại: Ấp Tân T., xã Tân P., huyện Tân Phú Đông, Tiền Giang.

Nghề nghiệp: Làm thuê.

Trình độ văn hóa: Lớp 9/12.

Con ông: Trần Hùng L., sinh năm 1966 và bà: Dương Thị Bích P. (đã chết).

Vợ, con: Không có.

Tiền án: Không; Tiền sự: 02 lần.

+ Ngày 29/10/2013, bị Công an xã Tân Phú, huyện Tân Phú Đông xử phạt hành chính về hành vi gây rối trật tự công cộng với số tiền 1.000.000đ, chưa chấp hành).

+ Ngày 29/7/2014, bị Công an xã Tân Phú, huyện Tân Phú Đông xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh nhau và cố ý làm hư hỏng tài sản với số tiền 2.500.000đ, chưa chấp hành).

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 06/01/2016, có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Văn C., sinh năm 1992.

Trú tại: Ấp Tân T., xã Tân P., huyện Tân Phú Đông, Tiền Giang.

Nghề nghiệp: Làm thuê.

Trình độ văn hóa: Lớp 8/12.

Con ông: Nguyễn Văn C., sinh năm 1950 và bà: Phạm Thị L., sinh năm 1956.

Vợ, con: Không có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 19/11/2015, có mặt tại phiên tòa.

4. Nguyễn Hồng T., sinh năm 1994.

Trú tại: Ấp Tân T., xã Tân P., huyện Tân Phú Đông, Tiền Giang.

Nghề nghiệp: Làm thuê.

Trình độ văn hóa: Lớp 9/12.

Con ông: Nguyễn Tấn C., sinh năm 1971 và bà: Phạm Thị Bích T., sinh năm 1974.

Vợ, con: Không có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 13/02/2016, có mặt tại phiên tòa.

5. Hồ Trung H.2, sinh ngày 09/02/1998.

Trú tại: Ấp Tân T., xã Tân P., huyện Tân Phú Đông, Tiền Giang.

Nghề nghiệp: Làm thuê

Trình độ văn hóa: 4/12.

Con ông Hồ Văn L., sinh năm 1967 và bà Trần Thị N., sinh năm 1978.

Vợ, con: Không có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1. Võ Ngọc T., sinh năm 1987.

Địa chỉ: Ấp Tân T., xã Tân T., huyện Tân Phú Đông, Tiền Giang.

2. Lê Hoàng P., sinh năm 1993.

Địa chỉ: Ấp Tân H., xã Tân T., huyện Tân Phú Đông, Tiền Giang.

3. Hồ Lê K., sinh năm 1995.

Địa chỉ: Ấp Tân H., xã Tân T., huyện Tân Phú Đông, Tiền Giang.

4. Hồ Quốc T.2, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Ấp Tân H., xã Tân T., huyện Tân Phú Đông, Tiền Giang

(Anh T., anh P., anh K. và anh T.2 xin vắng mặt)

NHẬN THẤY:

Các bị cáo Nguyễn Văn Q., Trần Minh H.1, Nguyễn Văn C., Nguyễn Hồng T. và Hồ Trung H.2 bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú Đông truy tố về hành vi phạm tội như sau :

Vào khoảng 20 giờ ngày 01/9/2015, đồng chí Võ Ngọc T. - Trưởng Công an xã Tân Thạnh cùng các đồng chí Hồ Quốc T.2 - Phó trưởng Công an xã, Lê Hoàng P. - Công an viên thường trực và Hồ Lê K. - Lực lượng dân Q. tự vệ xã Tân Thạnh tham gia tuần tra để đảm bảo an ninh trật tự, an toàn giao thông trên đoạn đường từ ấp Tân Thành 2 đến ấp Tân Đông thuộc xã Tân Thạnh, huyện Tân Phú Đông. Đến khoảng 21 giờ 30 phút, lực lượng tuần tra phát hiện bị cáo Trung H.2 điều khiển xe mô tô biển số 86K2-7673 chở bị cáo Q. và anh Nguyễn Vũ L. lưu thông trên đường huyện lộ 83C theo hướng từ ấp Tân Đông về ấp Tân Thành 2, tất cả đều không đội nón bảo hiểm, nên yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Do không xuất trình giấy tờ nên lực lượng tiến hành lập biên bản vi phạm.

Trong lúc lập biên bản thì bị cáo Minh H.1 điều khiển xe mô tô biển số 63B8-563.95, bị cáo T. điều khiển xe mô tô biển số 63B8-523.08, bị cáo C., anh Nguyễn Trung T.3 và anh Trần Minh T. đi bộ đến vị trí tổ công tác đang làm nhiệm vụ. Thấy vậy, đồng chí T. kêu đồng chí T.2 rút chìa khóa xe để đảm bảo việc lập biên bản xử lý thì bị cáo Q. nói “Anh có quyền gì rút chìa khóa xe tôi” nên lấy chìa khóa xe của bị cáo H.1 bỏ vào túi. Mặc dù đồng chí T.2 đã giải thích và yêu cầu giao chìa khóa xe, nhưng bị cáo Q. không chấp hành. Bị cáo Trung H.2 đứng chặn ngang trước mặt dùng tay nắm 02 tay đồng chí T.2 nên bị đồng chí T.2 đẩy ra thì bị cáo Q. liền dùng tay đánh đồng chí T.2. Ngay lúc đó, các bị cáo C., Minh H.1, Trung H.2 và các anh T.3, L. cùng đánh đồng chí T.2, đồng chí P. ngăn cản nhưng các đối tượng vẫn tiếp tục đánh. Do trời tối nên đồng chí K. dùng đèn pin rọi để nhìn mặt thì bị cáo T. chạy đến rượt đuôi giật lấy đèn pin. Các đồng chí T. và T.2 dùng súng bắn đạn cao su bắn chỉ thiên và bắn vào các đối tượng, nhưng các đối tượng không dừng lại mà tiếp tục tấn công lực lượng đang thi hành nhiệm vụ. Hậu quả đồng chí T.2 bị chấn thương cột sống cổ C1, C2, C3 và xây sát phần mềm, đồng chí T., P. bị xây sát ngoài da vùng mặt, ngực và tay. Các bị can Q., C. và Minh H.1 bị xây sát da ở vị trí trúng đạn cao su.

Bản cáo trạng số 07/KSĐT ngày 03/3/2016 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú Đông truy tố các bị cáo Q., Minh H.1, C., T. và Trung H.2 về “Tội chống người thi hành công vụ” theo khoản 1 Điều 257 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố đối với các bị cáo.

Trong phần tranh luận, vị đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa có ý kiến giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử phạt các bị cáo Q. và Minh H.1 từ 15 đến 18 tháng tù, bị cáo C. từ 12 đến 15 tháng tù, các bị cáo T. và Trung H.2 từ 06 đến 09 tháng tù.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa sơ thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Lời khai nhận của các bị cáo Q., Minh H.1, C., T. và Trung H.2 tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; lời khai người làm chứng; kết quả khám nghiệm hiện trường cùng các chứng cứ và tài liệu khác do Cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án. Theo đó, khoảng 21 giờ 30 phút ngày 01/09/2015, sau khi bị lực lượng đang thi hành công vụ của xã phát hiện bị cáo Trung H.2 điều khiển xe mô tô tham gia giao thông không tuân thủ các quy định về lĩnh vực giao thông. Các bị cáo Q., C., T., Minh H.1 và Trung H.2 không những không chấp hành theo yêu cầu của những người đang thi hành công vụ mà còn có hành vi dùng vũ lực chống lại, làm cho họ không thể thực hiện được nhiệm vụ của mình theo quy định của pháp luật. Hành vi trên đã xâm phạm vào hoạt động bình thường của các cơ quan Nhà nước, do đó các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình theo quy định của pháp luật và việc truy tố của Viện kiểm sát là hoàn toàn có căn cứ.

Xét về vai trò của từng bị cáo trong vụ án thì thấy rằng, bị cáo Q. là người chủ động thực hiện hành vi đánh lực lượng thi hành nhiệm vụ trước, là điều kiện làm kích động cho các bị cáo khác thực hiện hành vi phạm tội, nên có vai trò chính trong vụ án. Các bị cáo còn lại đã tích cực cùng tham gia thực hiện hành vi phạm tội nên đóng vai trò đồng phạm là những người thực hiện.

Đối với Nguyễn Vũ L. và Trần Minh T.3 có hành vi cùng tham gia đánh lực lượng thi hành công vụ, nhưng do chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự nên xử lý bằng biện pháp khác theo quy định của pháp luật.

Nhận thấy, về ý thức chủ quan các bị cáo nhận thức được rằng việc không chấp hành mệnh lệnh của người được đang thực hiện công vụ được Nhà nước giao phó là trái pháp luật, mọi hành vi chống đối, cản trở hoạt động bình thường của các cơ quan Nhà nước đều bị xử lý nghiêm minh theo pháp luật. Thế nhưng, với bản tính côn đồ, xem thường pháp luật các bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Xét hành vi phạm tội của các bị cáo chẳng những đã trực tiếp xâm phạm đến hoạt

động bình thường của các cơ quan Nhà nước, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Bên cạnh đó, bị cáo Q. đã 01 lần bị xử phạt vi phạm hành chính, bị cáo Minh H.1 đã 02 lần bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng các bị cáo chưa chấp hành, bị cáo T. sau khi phạm tội bỏ trốn không đầu thú gây khó khăn cho cơ quan tiến hành tố tụng và tại phiên tòa bị cáo T. khai nhận ngoài việc rượt đuổi giật đèn pin thì bị cáo cũng có tham gia đánh lực lượng thi hành công vụ. Do đó, hành vi phạm tội của các bị cáo cần phải xử phạt nghiêm khắc, có như vậy mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và răn đe phòng ngừa chung.

Song xét thấy, các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; các bị cáo Q., C. và Trung H.2 đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho anh T.2; bị cáo Trung H.2 khi thực hiện hành vi phạm tội là người chưa thành niên nhận thức có phần còn hạn chế, nên Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo khi lượng hình.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Võ Ngọc T., Lê Hoàng P., Hồ Lê K. và Hồ Quốc T.2 vắng mặt và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí, các bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo **Nguyễn Văn Q., Nguyễn Văn C., Trần Minh H.1, Nguyễn Hồng T. và Hồ Trung H.2** phạm tội “*Chống người thi hành công vụ*”.

* Áp dụng khoản 1 Điều 257; các điểm b, h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn Q.** 02 (Hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 19/11/2015.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn C.** 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/11/2015.

* Áp dụng khoản 1 Điều 257; các điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Trần Minh H.1** 02 (Hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 06/01/2016.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Hồng T.** 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 13/02/2016.

* Áp dụng khoản 1 Điều 257; các điểm b, h, p khoản 1 Điều 46, Điều 69 và Điều 74 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Hồ Trung H.2** 01 (Một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

* Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm. Đối với những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Tân Phú Đông;
- Công an huyện Tân Phú Đông;
- THAHS;
- Bị cáo;
- Người có QL, NVLQ;
- Lưu hồ sơ;
- Ấn văn.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Bùi Thanh Phú